

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3697 / ĐHKT-ĐTĐH  
V/v: Tổ chức các kỳ thi đánh giá năng lực  
ngoại ngữ cho sinh viên

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2015

**Kính gửi: Các khoa trực thuộc**

Căn cứ vào công văn 703/TB-ĐHNN ngày 3/8/2015 của Đại học Ngoại ngữ về việc tổ chức các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cho sinh viên không chuyên tiếng Anh trong Đại học Quốc Gia Hà Nội; lịch thi, định dạng đề thi, các bước đăng ký dự thi được thông báo chi tiết theo công văn gửi kèm.

Kính đề nghị các Khoa thông báo cho sinh viên được biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- BGH (để báo cáo);
- Phòng TT & PC (để biết);
- Lưu: VT, ĐT C5.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
KT. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



**ThS. Nguyễn Thị Thu**

Số: 763/TB-ĐHNN

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2015

## THÔNG BÁO

### Về việc tổ chức các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cho sinh viên không chuyên tiếng Anh trong Đại học Quốc gia

Trường ĐHNN - ĐHQGHN thông báo lịch thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cho sinh viên không chuyên tiếng Anh trong ĐHQGHN, cụ thể như sau:

I. Đối với sinh viên từ khóa QH.2014 trở về trước

#### 1. Lịch thi và thời hạn đăng ký dự thi

TT	Lịch thi	Thời hạn đăng ký và nộp hồ sơ	Địa điểm nộp hồ sơ
1	26/09/2015	09 - 11/9/2015 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	P.502-B2, ĐHNN-ĐHQGHN
2	28/11/2015	11 - 13/11/2015 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	

#### 2. Định dạng đề thi

Sinh viên có thể lựa chọn một trong hai định dạng bài thi VSTEP hoặc ĐGNLTA để đăng ký dự thi (Xem định dạng đề thi ở phần phụ lục).

#### 3. Đăng ký dự thi và nộp hồ sơ

- Bước 1: Sinh viên tải mẫu phiếu đăng ký dự thi trên Website <http://vstep.vnu.edu.vn>, chọn mục Biểu mẫu dự thi theo lịch như trên.
- Bước 2: Sinh viên nộp hồ sơ và lệ phí 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tại văn phòng khoa Tiếng Anh, phòng 502- B2, ĐHNN-ĐHQGHN theo lịch như trên.

\* Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi theo mẫu in sẵn có dán ảnh 3 x 4 cm, kiểu CMND chụp trong vòng 06 tháng.
- 01 bản sao CMTND/ Hộ chiếu/ Giấy phép lái xe.

\* Ghi chú:

- Sinh viên đi thi đúng giờ và mang theo CMTND/Hộ chiếu/ Giấy phép lái xe.
- Sinh viên xem danh sách phòng thi và số báo danh tại trang Website <http://vstep.vnu.edu.vn> 3 ngày trước ngày thi.
- Sau 02 kỳ thi dành riêng cho khóa QH2014 trở về trước, định dạng bài thi VSTEP sẽ được áp dụng cho tất cả các kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh trong ĐHQGHN.

#### 4. Kết quả thi

- Kết quả thi được thông báo tại Website <http://vstep.vnu.edu.vn> sau ngày thi 20 ngày.
- Sinh viên đạt kết quả ở bậc 3-5 được nhận Giấy chứng nhận sau ngày thi 40 ngày tại phòng 107-A4, Trung tâm Khảo thí, Trường ĐHNN-ĐHQGHN vào ngày thứ 3 và thứ 5 hàng tuần trong vòng 1 tháng kể từ ngày bắt đầu phát Giấy chứng nhận.

### 1. Lịch thi và thời hạn đăng ký dự thi

TT	Lịch thi	Đối tượng dự thi	Thời hạn đăng ký và nộp hồ sơ	Địa điểm nộp hồ sơ và lệ phí thi
1	15/01/2016 (thứ 6)	SV QH2015 tham gia học HP TACS 3, TACS 4 và TACS 5	23-25/12/2015 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	P.502-B2, ĐHNN-ĐHQGHN
2	23/01/2016 (thứ 7)	SV ĐHQH HN	23-25/12/2015 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	
3	12/03/2016 (thứ 7)	SV ĐHQH HN	17-19/02/2016 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	
4	21/05/2016 (thứ 7)	SV ĐHQH HN	22-24/4/2016 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	
5	10/6/2016 (thứ 6)	SV QH2015 tham gia học HP TACS 3, TACS 4 và TACS 5	20-22/5/2016 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	
6	23/07/2016 (thứ 7)	SV ĐHQH HN	24-26/6/2016 (Từ thứ 4 đến thứ 6)	

### 2. Định dạng đề thi

Định dạng bài thi VSTEP được áp dụng cho các kỳ thi trên (Xem định dạng đề thi ở phần phụ lục).

### 3. Đăng ký dự thi và nộp hồ sơ

- Bước 1: Sinh viên tải mẫu phiếu đăng ký dự thi trên Website <http://vstep.vnu.edu.vn>, chọn mục Biểu mẫu dự thi hoặc tải mẫu phiếu dự thi trong phụ lục.
- Bước 2: Sinh viên nộp hồ sơ và lệ phí 300.000 VNĐ (nếu có) tại văn phòng khoa Tiếng Anh, phòng 502 -B2, ĐHNN-ĐHQGHN theo lịch như trên.

#### \* Hồ sơ gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi theo mẫu có dán ảnh 3 x 4 cm kiểu CMND chụp trong vòng 06 tháng.
- 01 bản sao CMTND/ Hộ chiếu/ Giấy phép lái xe.

#### \* Ghi chú:

- Sinh viên đi thi đúng giờ và mang theo CMTND/Hộ chiếu/ Giấy phép lái xe.
- Sinh viên xem danh sách phòng thi và số báo danh tại Website <http://vstep.vnu.edu.vn> 3 ngày trước ngày thi.
- Kỳ thi tổ chức ngày 08/01/2016 và 10/6/2016 chỉ dành riêng cho sinh viên QH2015 đăng ký tham gia học các học phần TACS 3, TACS 4 và TACS 5. Đối với hai kỳ thi này, sinh viên được miễn phí dự thi lần 1. Các lần thi sau, sinh viên đăng ký dự thi như thí sinh tự do, với mức lệ phí 300.000 VNĐ.
- Đối với sinh viên không tham gia học các học phần TACS 3, TACS 4 và TACS 5, đăng ký tham dự các kỳ thi với mức lệ phí 300.000 VNĐ.
- Sinh viên chương trình Nhiệm vụ chiến lược học và thi theo lịch riêng.

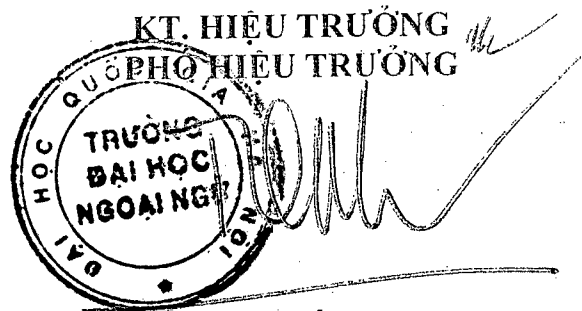
#### 4. Kết quả thi

- Kết quả thi được thông báo tại trang Website <http://vstep.vnu.edu.vn> sau ngày thi 20 ngày.
- Sinh viên đạt kết quả ở bậc 3-5 được nhận Giấy chứng nhận sau ngày thi 40 ngày tại phòng 107-A4, Trung tâm Khảo thí, Trường ĐHNN-ĐHQGHN vào ngày thứ 3 và thứ 5 hàng tuần trong vòng 1 tháng kể từ ngày bắt đầu phát Giấy chứng nhận.
- Đối với kết quả thi ngày 08/01/2016 và 10/6/2016, trường ĐHNN gửi kết quả thi kèm theo quyết định công nhận chuẩn đầu ra đến phòng ĐT các trường trong ĐHQG để thông báo cho sinh viên. Sinh viên muốn nhận giấy chứng nhận kết quả riêng của VSTEP, đăng ký tại phòng 107-A4, Trung tâm Khảo thí, trường ĐHNN-ĐHQGHN với mức lệ phí 50.000 VNĐ.

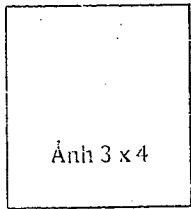
Trân trọng thông báo.

#### Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các đơn vị trong Trường;
- Các khoa, các trường trong ĐHQGHN (để thông báo cho SV);
- Trung tâm CNTT (để đưa lên trang Website);
- Lưu: HCTH, KHTC, KT.



TS. Đỗ Tuấn Minh



Hà Nội, ngày ... tháng ... năm .....

**PHIẾU ĐĂNG KÍ DỰ THI  
DÀNH CHO THÍ SINH DỰ THI MÔN TIẾNG ANH**

Họ và tên:..... Nam / Nữ: .....

Ngày sinh:..... Nơi sinh: .....

Số CMND: ..... Cấp ngày: ..... Nơi cấp: .....

Mã số học viên/sinh viên: .....

Đơn vị học tập/ công tác: ..... Email: .....

Điện thoại: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Đăng kí thi ngày: ..... Định dạng bài thi (VSTEP/ĐGNLTA): .....

Bậc năng lực (3/B1, 4/B2, 5/C1): .....

**XÁC NHẬN ĐÃ NỘP HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ DỰ THI**

**NGƯỜI NỘP ĐƠN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN ĐÃ NỘP HỒ SƠ VÀ LỆ PHÍ ĐĂNG KÍ DỰ THI**

Họ và tên:..... Nam / Nữ: .....

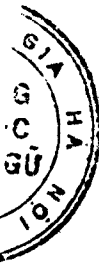
Ngày sinh:..... Nơi sinh: .....

Lệ phí thi: ..... Số hồ sơ: .....

\*Thí sinh xem thông báo về kỳ thi trên trang Website <http://vstep.vnu.edu.vn>

Phụ lục 2: Định dạng đề thi VSTEP

Bài thi	Thời gian	Số câu hỏi/nhiệm vụ bài thi	Dạng câu hỏi/nhiệm vụ bài thi	Mục đích
Nghe hiểu	Khoảng 40 phút, bao gồm thời gian chuyển câu trả lời sang phiếu trả lời.	3 phần, 35 câu hỏi đa lựa chọn (MCQ)	Thí sinh nghe các đoạn trao đổi ngắn, hướng dẫn, thông báo, các đoạn hội thoại và các bài nói chuyện, bài giảng, sau đó trả lời câu hỏi đa lựa chọn (MCQ) đã in sẵn trong đề thi.	Kiểm tra các tiêu kỹ năng Nghe khác nhau, có độ khó từ bậc 3 đến bậc 5: nghe thông tin chi tiết, nghe hiểu thông tin chính, nghe hiểu ý kiến, mục đích của người nói và suy ra từ thông tin trong bài.
Đọc hiểu	60 phút, bao gồm thời gian chuyển câu trả lời sang phiếu trả lời.	4 bài đọc, 40 câu hỏi đa lựa chọn	Thí sinh đọc 4 văn bản về các vấn đề khác nhau, độ khó của văn bản tương đương bậc 3-5 với tổng số từ dao động từ 1900-2050 từ. Thí sinh trả lời các câu hỏi đa lựa chọn sau mỗi bài đọc.	Kiểm tra các tiêu kỹ năng Đọc khác nhau, có độ khó từ bậc 3 đến bậc 5: đọc hiểu thông tin chi tiết, đọc hiểu ý chính, đọc hiểu ý kiến, thái độ của tác giả, suy ra từ thông tin trong bài và đoán nghĩa của từ trong văn cảnh.
Viết	60 phút	2 bài viết	Bài 1: Viết một bức thư/ thư điện tử có độ dài khoảng 120 từ Bài 1 chiếm 1/3 tổng số điểm của bài thi Viết. Bài 2: Thí sinh viết một bài luận khoảng 250 từ về một chủ đề cho sẵn, sử dụng kiến thức và trải nghiệm của mình để minh họa cho các lập luận. Bài 2 chiếm 2/3 tổng số điểm của bài thi Viết.	Kiểm tra kỹ năng Viết tương tác và Viết sản sinh.
Nói	12 phút	3 phần: Tương tác xã hội Thảo luận giải pháp Phát triển chủ đề	Phần 1: Tương tác xã hội Thí sinh trả lời 3-6 câu hỏi về 2 chủ đề khác nhau. Phần 2: Thảo luận giải pháp Thí sinh được cung cấp một tình huống và 3 giải pháp đề xuất. Thí sinh phải đưa ra ý kiến về giải pháp tốt nhất trong 3 giải pháp được đưa ra và phản biện các giải pháp còn lại. Phần 3: Phát triển chủ đề Thí sinh nói về một chủ đề cho sẵn, có thể sử dụng các ý được cung cấp sẵn hoặc tự phát triển ý của riêng mình. Phần 3 kết thúc với một số câu hỏi thảo luận về chủ đề trên.	Kiểm tra các kỹ năng Nói khác nhau: tương tác, thảo luận và trình bày một vấn đề.



Phụ lục 3: Định dạng bài thi ĐGNLTA

Môn thi, Thời gian	Định dạng bài thi	Mục đích
1. Từ vựng-Ngữ pháp 25 phút	Chọn phương án trả lời đúng 40 câu/2 phần <i>Phần 1:</i> Tìm lỗi sai trong câu <i>Phần 2:</i> Chọn từ đúng để hoàn thành câu	Đánh giá các kỹ năng nhận biết câu đúng của ngôn ngữ đích. Kiểm tra khả năng sử dụng từ và cấu trúc ngữ pháp phù hợp trong tình huống của ngôn ngữ đích.
2. Đọc 55 phút	Chọn phương án trả lời đúng 50 câu/3 hoặc 5 bài đọc Các bài đọc có các chủ đề khác nhau Mỗi bài đọc có độ dài từ 500-700 từ	Đánh giá kỹ năng đọc hiểu ngôn ngữ đích và nắm bắt các thông tin theo yêu cầu của đề thi.
3. Nghe ≈ 35 phút	Chọn phương án trả lời đúng 50 câu/3 phần <i>Phần 1:</i> Nghe các hội thoại ngắn <i>Phần 2:</i> Nghe hội thoại có độ dài vừa phải <i>Phần 3:</i> Nghe bài nói chuyện, bài giảng...	Đánh giá khả năng nghe hiểu ngôn ngữ đích và nắm bắt được thông tin theo yêu cầu trong đề
4. Viết 60 phút	Viết 2 bài <i>Bài 1:</i> Viết thư theo một chủ đề cho trước. Độ dài tối thiểu 150 từ <i>Bài 2:</i> Viết bài luận. Độ dài tối thiểu 250 từ	Đánh giá khả năng viết bằng ngôn ngữ đích, đặc biệt kỹ năng hiểu và phân tích số liệu; kỹ năng viết bài luận.
5. Nói 10 phút	Phòng vấn trực tiếp không có chuẩn bị trước 3 phần/đề <i>Phần 1:</i> Chào hỏi và giới thiệu bản thân <i>Phần 2:</i> Giao tiếp theo tình huống <i>Phần 3:</i> Tranh luận theo chủ đề	Đánh giá khả năng diễn đạt ngôn ngữ đích của thí sinh thông qua giao tiếp trực tiếp với giám khảo, giao tiếp theo tình huống và tranh luận với giám khảo theo chủ đề.